

Số: 02/2024/QĐST-DS

Huyện K, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ, địa chỉ: Số 198 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn Tuấn và ông Phùng Huy Toàn – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đ; cùng địa chỉ: Số 137 H, phường H1, quận L, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền số 10305/2023/UQ-SeaBank ngày 13/7/2023).

- Bị đơn: Anh Phạm Tiến C, sinh năm 1986 và chị Vũ Thị P, sinh năm 1994; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã D, huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; cùng địa chỉ HKTT: Thôn N, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Xóm 1, thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P phải liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tính đến hết ngày 25 tháng 01 năm 2024 là 670.197.083đ (Sáu trăm bảy mươi triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, không

trăm tám mươi ba đồng). Trong đó, nợ gốc 580.153.336 đồng, nợ lãi trong hạn 81.563.960 đồng, nợ lãi quá hạn 8.479.787 đồng.

Kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2024 cho đến khi thi hành án xong, anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P còn phải liên đới chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số REF2135700657/HDTC/HP2-PTC ngày 29/12/2021 và Đề nghị kiểm hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 01/12/2021, được ký giữa Ngân hàng TMCP Đ với anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về phương án trả nợ: Đến hết ngày 05 tháng 3 năm 2024 anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm tính đến hết ngày 25 tháng 01 năm 2024 là 670.197.083đ (*Sáu trăm bảy mươi triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi ba đồng*) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2024 cho đến khi anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P trả hết toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo phương án trả nợ đã nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số REF2135700657/HDTC/HP2-PTC ngày 25/01/2022 đã ký kết giữa vợ chồng anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P – bên thế chấp và Ngân hàng TMCP Đ – bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 441 (tách từ thửa 114A), tờ bản đồ số 20, diện tích đất 52,79m², địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện A, Hải Phòng; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 994189 ngày 21/5/2021 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp cho người sử dụng đất ông Nguyễn Văn Đại. Ngày 20/01/2022, đã được đăng ký biến động chuyển nhượng cho ông Phạm Tiến C và vợ là bà Vũ Thị P (có sơ đồ hiện trạng kèm theo).

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ, thì anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp, nếu giá trị tài sản sau khi thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ thừa thì số tiền chênh lệch được trả cho anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P.

- Về án phí: Anh Phạm Tiến C và chị Vũ Thị P nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 15.403.941đ (*Mười lăm triệu, bốn trăm linh ba nghìn, chín trăm bốn một đồng*).

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.495.000đ (*Mười bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0007816 ngày 20/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngà